

THÔNG BÁO

Danh sách thí sinh đủ điều kiện thi vòng 2 môn viết nghiệp vụ chuyên ngành

Thực hiện Công văn số 460/SNV-CCVC, ngày 03/3/2021 của Sở Nội vụ thành phố Hà Nội về việc hướng dẫn lịch tiếp tục tổ chức tuyển dụng viên chức giáo dục thuộc UBND quận, huyện, thị xã năm 2020; Công văn số 528/SNV-BCĐ, ngày 08/3/2021 của Ban chỉ đạo tuyển dụng viên chức giáo dục thành phố Hà Nội về việc hướng dẫn tổ chức thi, chấm thi, phúc khảo thi tuyển viên chức giáo dục thuộc UBND quận, huyện, thị xã năm 2020;

Sáng ngày 15/3/2021, các thí sinh dự thi tuyển viên chức làm việc tại các cơ sở giáo dục tiểu học, trung học cơ sở công lập thuộc UBND quận Bắc Từ Liêm năm 2020 đã thi 02 môn trắc nghiệm ngoại ngữ và kiến thức chung. Sau khi thi xong, danh sách kết quả thi 02 môn trắc nghiệm đã được các thí sinh ký xác nhận.

Căn cứ Khoản 1, Điều 9 Nghị định số 115/2020/NĐ-CP, ngày 25/9/2020 của Chính phủ “*Kết quả thi vòng 1 được xác định theo số câu trả lời đúng cho từng phần thi (ngoại ngữ 30 câu hỏi, thời gian thi 30 phút; kiến thức chung 60 câu hỏi, thời gian thi 60 phút), nếu trả lời đúng từ 50% số câu hỏi trở lên cho từng phần thi thì người dự tuyển được thi tiếp vòng 2 theo quy định*” và kết quả thi 02 môn trắc nghiệm của các thí sinh thi tuyển.

Hội đồng thi tuyển viên chức giáo dục thuộc UBND quận Bắc Từ Liêm năm 2020 thông báo danh sách thí sinh đủ điều kiện thi vòng 2 môn viết nghiệp vụ chuyên ngành. (Có danh sách kèm theo)

Thí sinh theo dõi danh sách trên trang thông tin điện tử Quận và được niêm yết công khai tại trụ sở UBND quận Bắc Từ Liêm, các trường tiểu học, trung học cơ sở công lập thuộc UBND Quận nơi có chỉ tiêu thi tuyển. /

Nơi nhận:

- Sở Nội vụ thành phố Hà Nội;
- Thường trực Quận ủy;
- Thường trực HĐND Quận;
- Lãnh đạo UBND Quận;
- Các trường tiểu học, trung học cơ sở công lập thuộc Quận có chỉ tiêu thi tuyển;
- Website: bactuliem.hanoi.gov.vn;
- (Để thông báo cho các thí sinh được biết)
- Lưu: VT, HĐTT.

(Đề b/cáo)

TM. HỘI ĐỒNG THI TUYỂN
CHỦ TỊCH



CHỦ TỊCH UBND
Lưu Ngọc Hà

**DANH SÁCH THÍ SINH ĐỦ ĐIỀU KIỆN
DỰ THI TUYỂN VÒNG 2 MÔN VIẾT NGHIỆP VỤ CHUYÊN NGÀNH**

*(Kèm theo Thông báo số 208 /TB-HĐTT, ngày 19 tháng 3 năm 2021
của Hội đồng thi tuyển quận Bắc Từ Liêm)*

Cấp học: 0 - Mầm non; 1 - Tiểu học; 2 - THCS

TT	SBD	Họ và tên	Ngày sinh	GT	Mã cấp học	Trường đăng ký thi tuyển	Môn đăng ký thi tuyển	Diện ưu tiên	Vào V2
1	BL002	Phạm Văn Nam	12/10/1997	Nam	1	Đức Thắng	GDTC		X
2	BL007	Nguyễn Thị Hương	01/2/1990	Nữ	1	Phúc Diễn	GDTC		X
3	BL008	Vũ Tiến Dũng	13/09/1995	Nam	1	Xuân Đình	GDTC		X
4	BL009	Nguyễn Thị Quỳnh Giang	29/08/1998	Nữ	1	Xuân Đình	GDTC		X
5	BL012	Nguyễn Thị Mai Quỳnh	29/9/1992	Nữ	1	Thượng Cát	Họa		X
6	BL013	Đỗ Thị Hằng	09/01/1988	Nữ	1	Thụy Phương	Họa	CLS	X
7	BL014	Phạm Quang Khải	13/11/1994	Nam	1	Phú Diễn	Nhạc		X
8	BL015	Tô Thị Thanh Lam	28/8/1992	Nữ	1	Phú Diễn	Nhạc		X
9	BL017	Nguyễn Thị Châu Loan	25/07/1998	Nữ	1	Đông Ngạc A	TH		X
10	BL018	Đặng Thị Thủy	28/05/1992	Nữ	1	Đông Ngạc A	TH		X
11	BL019	Khuất Thị Thùy Anh	27/12/1994	Nữ	1	Đức Thắng	TH		X
12	BL022	Phạm Thanh Hằng	26/10/1997	Nữ	1	Đức Thắng	TH		X
13	BL023	Bùi Thị Hạnh	10/3/1988	Nữ	1	Đức Thắng	TH		X
14	BL024	Nguyễn Thị Hương	16/01/1998	Nữ	1	Đức Thắng	TH		X
15	BL025	Nguyễn Lan Hương	15/02/1993	Nữ	1	Đức Thắng	TH		X
16	BL026	Nguyễn Thị Thu Huyền	27/03/1997	Nữ	1	Đức Thắng	TH		X
17	BL027	Vũ Thị Ngọc Lan	15/10/1994	Nữ	1	Đức Thắng	TH		X
18	BL028	Quách Bảo Linh	04/01/1998	Nữ	1	Đức Thắng	TH		X
19	BL029	Nguyễn Thị Ngọc Linh	08/11/1997	Nữ	1	Đức Thắng	TH		X
20	BL031	Trịnh Thị Thúy Nga	15/12/1996	Nữ	1	Đức Thắng	TH		X
21	BL033	Nguyễn Thị Ngát	09/12/1991	Nữ	1	Đức Thắng	TH		X
22	BL034	Vũ Thị Nhã	02/7/1984	Nữ	1	Đức Thắng	TH		X
23	BL035	Nguyễn Thị Nhi	26/8/1998	Nữ	1	Đức Thắng	TH		X
24	BL036	Chu Như Quỳnh	24/9/1998	Nữ	1	Đức Thắng	TH		X
25	BL037	Mai Thị Thanh	20/05/1984	Nữ	1	Đức Thắng	TH		X
26	BL038	Nguyễn Thị Thùy	15/3/1994	Nữ	1	Đức Thắng	TH		X
27	BL039	Vũ Bích Thủy	09/01/1992	Nữ	1	Đức Thắng	TH		X
28	BL040	Nguyễn Ngọc Bích	16/12/1998	Nữ	1	Minh Khai A	TH		X
29	BL041	Ngô Thanh Huyền	18/12/1996	Nữ	1	Minh Khai A	TH		X
30	BL042	Trần Thị Ban	04/10/1988	Nữ	1	Phú Diễn	TH		X
31	BL044	Phùng Thanh Hằng	15/03/1996	Nữ	1	Phú Diễn	TH		X
32	BL045	Vũ Hồng Hạnh	24/09/1998	Nữ	1	Phú Diễn	TH		X
33	BL046	Đào Thị Hoa	30/6/1992	Nữ	1	Phú Diễn	TH		X
34	BL047	Trần Thị Hưng	18/3/1996	Nữ	1	Phú Diễn	TH		X
35	BL049	Nguyễn Thị Huyền	02/11/1997	Nữ	1	Phú Diễn	TH		X
36	BL050	Văn Hoàng Lan	02/10/1997	Nữ	1	Phú Diễn	TH		X

TT	SBD	Họ và tên		Ngày sinh	GT	Mã cấp học	Trường đăng ký thi tuyển	Môn đăng ký thi tuyển	Diện ưu tiên	Vào V2
37	BL051	Nguyễn Mỹ	Linh	25/11/1995	Nữ	1	Phú Diễn	TH		X
38	BL052	Hoàng Duy	Linh	27/3/1996	Nữ	1	Phú Diễn	TH		X
39	BL053	Vũ Thùy	Linh	03/6/1997	Nữ	1	Phú Diễn	TH		X
40	BL054	Lâm Phương	Loan	20/12/1992	Nữ	1	Phú Diễn	TH		X
41	BL055	Nguyễn Thanh	Mai	11/08/1995	Nữ	1	Phú Diễn	TH		X
42	BL056	Nguyễn Thị Thu	Ngà	17/10/1980	Nữ	1	Phú Diễn	TH		X
43	BL057	Ngô Thị	Ngọc	10/08/1994	Nữ	1	Phú Diễn	TH	CTB	X
44	BL058	Trần Thị	Nguyệt	25/12/1997	Nữ	1	Phú Diễn	TH		X
45	BL059	Nguyễn Thị	Quỳnh	12/9/1997	Nữ	1	Phú Diễn	TH		X
46	BL060	Nguyễn Thị	Thắm	07/8/1990	Nữ	1	Phú Diễn	TH		X
47	BL061	Nguyễn Hồng	Thịnh	11/9/1996	Nữ	1	Phú Diễn	TH		X
48	BL062	Nguyễn Thị	Thời	10/3/1990	Nữ	1	Phú Diễn	TH		X
49	BL063	Ngô Thu	Trang	18/6/1998	Nữ	1	Phú Diễn	TH		X
50	BL064	Nguyễn Thị Huyền	Trang	16/05/1998	Nữ	1	Phú Diễn	TH		X
51	BL066	Nguyễn Thị	Hương	14/08/1993	Nữ	1	Thượng Cát	TH		X
52	BL067	Nguyễn Phương	Thảo	09/3/1998	Nữ	1	Thượng Cát	TH		X
53	BL068	Nguyễn Phương	Ly	10/4/1996	Nữ	1	Xuân Đình	TH		X
54	BL069	Thạch Thị	Trung	08/10/1989	Nữ	1	Đông Ngạc B	Tin		X
55	BL070	Đào Thị Mai	Anh	12/06/1993	Nữ	2	Cổ Nhuế 2	Anh		X
56	BL071	Lê Thị Quỳnh	Chi	11/01/1996	Nữ	2	Cổ Nhuế 2	Anh		X
57	BL073	Lại Thị	Chúc	12/04/1989	Nữ	2	Cổ Nhuế 2	Anh		X
58	BL077	Tạ Thị	Huyền	02/6/1985	Nữ	2	Cổ Nhuế 2	Anh		X
59	BL078	Nguyễn Thị Thanh	Huyền	22/10/1997	Nữ	2	Cổ Nhuế 2	Anh		X
60	BL079	Nguyễn Hoài	Nam	16/12/1983	Nam	2	Cổ Nhuế 2	Anh		X
61	BL080	Phùng Thị	Nga	02/3/1995	Nữ	2	Cổ Nhuế 2	Anh		X
62	BL081	Đinh Thị	Nhung	08/03/1994	Nữ	2	Cổ Nhuế 2	Anh		X
63	BL082	Đinh Thị Minh	Quỳên	05/10/1983	Nữ	2	Cổ Nhuế 2	Anh		X
64	BL083	Phạm Thị	Thảo	16/06/1993	Nữ	2	Cổ Nhuế 2	Anh		X
65	BL084	Trần Thị	Tuyến	14/07/1989	Nữ	2	Cổ Nhuế 2	Anh		X
66	BL085	Nguyễn Thanh	Vân	04/09/1996	Nữ	2	Cổ Nhuế 2	Anh		X
67	BL086	Nguyễn Thị	Viên	18/04/1995	Nữ	2	Cổ Nhuế 2	Anh		X
68	BL087	Nguyễn Thị Vân	Anh	23/04/1993	Nữ	2	Đức Thắng	Anh		X
69	BL088	Bùi Thị	Hiền	20/10/1989	Nữ	2	Đức Thắng	Anh		X
70	BL089	Nguyễn Thị	Hương	07/04/1985	Nữ	2	Đức Thắng	Anh		X
71	BL090	Nguyễn Thị Hương	Lan	06/11/1993	Nữ	2	Đức Thắng	Anh		X
72	BL091	Nguyễn Bảo	Linh	08/05/1994	Nữ	2	Đức Thắng	Anh		X
73	BL093	Nguyễn Thị Hà	My	13/10/1993	Nữ	2	Đức Thắng	Anh		X
74	BL094	Trần Thị	Nga	23/10/1993	Nữ	2	Đức Thắng	Anh		X
75	BL095	Vương Thị Thu	Thảo	27/8/1996	Nữ	2	Đức Thắng	Anh		X
76	BL096	Nguyễn Thị Thu	Trang	23/11/1990	Nữ	2	Đức Thắng	Anh		X
77	BL097	Tạ Thị Thùy	Dung	26/01/1992	Nữ	2	Liên Mạc	Anh		X
78	BL098	Lê Thị Hoàng	Giang	08/05/1996	Nữ	2	Liên Mạc	Anh		X
79	BL099	Kim Ngân	Hà	30/7/1991	Nữ	2	Liên Mạc	Anh		X

TT	SBD	Họ và tên	Ngày sinh	GT	Mã cấp học	Trường đăng ký thi tuyển	Môn đăng ký thi tuyển	Diện ưu tiên	Vào V2
80	BL100	Nguyễn Thạc Thị Hòa	02/8/1996	Nữ	2	Liên Mạc	Anh		X
81	BL101	Kim Thanh Huyền	18/06/1997	Nữ	2	Liên Mạc	Anh		X
82	BL102	Nguyễn Thùy Linh	01/12/1990	Nữ	2	Liên Mạc	Anh		X
83	BL103	Nguyễn Thị Hoài Ly	16/01/1997	Nữ	2	Liên Mạc	Anh		X
84	BL104	Nguyễn Thanh Thùy	05/05/1994	Nữ	2	Liên Mạc	Anh		X
85	BL105	Phạm Thu Thủy	22/3/1995	Nữ	2	Liên Mạc	Anh		X
86	BL107	Cao Thị Lụa	06/6/1997	Nữ	2	Cổ Nhuế 2	Địa		X
87	BL108	Kiều Thị Mai	10/12/1998	Nữ	2	Cổ Nhuế 2	Địa		X
88	BL109	Hoàng Thị Hiền	10/02/1988	Nữ	2	Đông Ngạc	Địa		X
89	BL110	Nguyễn Thị Bích Hồng	05/09/1996	Nữ	2	Thượng Cát	Địa		X
90	BL111	Nguyễn Thị Thùy Dương	28/9/1997	Nữ	2	Thụy Phương	Địa		X
91	BL112	Nguyễn Thị Hoài An	10/05/1998	Nữ	2	Xuân Đình	Địa		X
92	BL113	Nguyễn Thị Ngọc	03/3/1986	Nữ	2	Xuân Đình	Địa		X
93	BL114	Nguyễn Thị Tuyên	25/4/1996	Nữ	2	Xuân Đình	Địa		X
94	BL115	Chu Thị Huyền	03/02/1997	Nữ	2	Phú Diễn	GD CD	DTTS	X
95	BL116	Nguyễn Kiều Trinh	07/5/1997	Nữ	2	Phú Diễn	GD CD		X
96	BL117	Nguyễn Thị Hải Yến	02/02/1997	Nữ	2	Phú Diễn	GD CD		X
97	BL118	Cao Thị Diệu	27/12/1990	Nữ	2	Xuân Đình	GD CD	DTTS	X
98	BL119	Nguyễn Thị Dung	20/7/1992	Nữ	2	Xuân Đình	GD CD		X
99	BL120	Nguyễn Phương Nam	22/09/1991	Nam	2	Đông Ngạc	GD TC		X
100	BL121	Trương Ngọc Cường	18/9/1996	Nam	2	Đức Thắng	GD TC		X
101	BL125	Nguyễn Hà Hậu	25/01/1996	Nam	2	Thụy Phương	GD TC		X
102	BL126	Nguyễn Văn Hiệp	16/7/1998	Nam	2	Xuân Đình	GD TC		X
103	BL127	Nguyễn Thị Ánh	24/4/1997	Nữ	2	Thụy Phương	Hóa		X
104	BL128	Phan Thị Bình	29/7/1995	Nữ	2	Thụy Phương	Hóa		X
105	BL130	Nguyễn Thị Hương Giang	13/10/1993	Nữ	2	Thụy Phương	Hóa		X
106	BL132	Nguyễn Thị Hằng	06/12/1993	Nữ	2	Thụy Phương	Hóa		X
107	BL133	Lê Thị Hằng	12/4/1995	Nữ	2	Thụy Phương	Hóa		X
108	BL134	Khương Thu Hiền	01/10/1990	Nữ	2	Thụy Phương	Hóa		X
109	BL135	Đỗ Thị Minh Hoa	30/4/1993	Nữ	2	Thụy Phương	Hóa		X
110	BL137	Vũ Thị Hương	19/2/1995	Nữ	2	Thụy Phương	Hóa		X
111	BL140	Nguyễn Thị Thúy Mùi	05/7/1991	Nữ	2	Thụy Phương	Hóa		X
112	BL142	Trần Hồng Nga	18/4/1995	Nữ	2	Thụy Phương	Hóa		X
113	BL143	Nguyễn Thị Ngát	14/8/1998	Nữ	2	Thụy Phương	Hóa		X
114	BL144	Lê Thị Hồng Nhung	09/12/1996	Nữ	2	Thụy Phương	Hóa		X
115	BL145	Nguyễn Ngọc Oanh	23/11/1996	Nữ	2	Thụy Phương	Hóa		X
116	BL146	Nguyễn Ngọc Oanh	04/01/1997	Nữ	2	Thụy Phương	Hóa		X
117	BL147	Nguyễn Thị Kim Oanh	01/01/1997	Nữ	2	Thụy Phương	Hóa		X
118	BL149	Phạm Hà Phương	09/03/1995	Nữ	2	Thụy Phương	Hóa		X
119	BL153	Nguyễn Thị Thơm	25/01/1994	Nữ	2	Thụy Phương	Hóa		X
120	BL154	Nguyễn Thị Thu	25/12/1995	Nữ	2	Thụy Phương	Hóa		X
121	BL155	Nguyễn Thị Thúy	28/06/1988	Nữ	2	Thụy Phương	Hóa		X
122	BL156	Nguyễn Thị Thủy	06/4/1996	Nữ	2	Thụy Phương	Hóa		X

TT	SBD	Họ và tên		Ngày sinh	GT	Mã cấp học	Trường đăng ký thi tuyển	Môn đăng ký thi tuyển	Diện ưu tiên	Vào V2
123	BL157	Hoa Huyền	Trang	02/11/1994	Nữ	2	Thụy Phương	Hóa		X
124	BL158	Nguyễn Minh	Trang	21/7/1996	Nữ	2	Thụy Phương	Hóa		X
125	BL159	Đào Thị	Vân	30/5/1996	Nữ	2	Thụy Phương	Hóa		X
126	BL161	Đỗ Kiều	Anh	24/8/1998	Nữ	2	Xuân Đình	Hóa		X
127	BL162	Hoàng Phương	Anh	27/08/1991	Nữ	2	Xuân Đình	Hóa		X
128	BL163	Đỗ Thị Minh	Anh	19/4/1995	Nữ	2	Xuân Đình	Hóa		X
129	BL164	Nguyễn Thị Lan	Anh	03/9/1998	Nữ	2	Xuân Đình	Hóa		X
130	BL165	Tạ Thị	Bình	21/12/1998	Nữ	2	Xuân Đình	Hóa		X
131	BL166	Nguyễn Kim	Chi	23/11/1998	Nữ	2	Xuân Đình	Hóa		X
132	BL167	Nghiêm Thị	Dịu	26/4/1990	Nữ	2	Xuân Đình	Hóa		X
133	BL168	Phan Văn	Đồng	03/11/1997	Nam	2	Xuân Đình	Hóa		X
134	BL172	Nguyễn Hương	Giang	09/5/1993	Nữ	2	Xuân Đình	Hóa		X
135	BL173	Lê Thị	Hà	03/5/1994	Nữ	2	Xuân Đình	Hóa		X
136	BL174	Trương Thị Ngân	Hà	17/12/1997	Nữ	2	Xuân Đình	Hóa		X
137	BL175	Vũ Thị Việt	Hà	13/06/1995	Nữ	2	Xuân Đình	Hóa	CĐCĐ	X
138	BL176	Phạm Thị	Hải	16/4/1995	Nữ	2	Xuân Đình	Hóa		X
139	BL179	Phạm Thu	Hằng	17/4/1992	Nữ	2	Xuân Đình	Hóa		X
140	BL181	Nguyễn Hồng	Hạnh	14/7/1998	Nữ	2	Xuân Đình	Hóa		X
141	BL184	Lê Thị	Hiền	14/08/1995	Nữ	2	Xuân Đình	Hóa		X
142	BL185	Đỗ Thị Quỳnh	Hoa	12/3/1994	Nữ	2	Xuân Đình	Hóa		X
143	BL186	Đỗ Thị Phương	Hoa	10/9/1991	Nữ	2	Xuân Đình	Hóa		X
144	BL188	Kiều Thị	Hòa	04/5/1995	Nữ	2	Xuân Đình	Hóa		X
145	BL189	Nguyễn Thị Quỳnh	Hương	13/8/1996	Nữ	2	Xuân Đình	Hóa		X
146	BL190	Nguyễn Thị	Hương	04/08/1992	Nữ	2	Xuân Đình	Hóa		X
147	BL192	Nguyễn Thị	Hường	27/5/1994	Nữ	2	Xuân Đình	Hóa		X
148	BL193	Phạm Thị Thu	Huyền	23/10/1998	Nữ	2	Xuân Đình	Hóa		X
149	BL195	Kim Thị Minh	Khang	23/8/1992	Nữ	2	Xuân Đình	Hóa		X
150	BL196	Đinh Thị Phương	Lan	22/06/1995	Nữ	2	Xuân Đình	Hóa		X
151	BL197	Nguyễn Thị	Lan	14/09/1992	Nữ	2	Xuân Đình	Hóa		X
152	BL199	Nguyễn Khánh	Linh	05/08/1997	Nữ	2	Xuân Đình	Hóa		X
153	BL200	Đỗ Thị Thùy	Linh	18/5/1996	Nữ	2	Xuân Đình	Hóa		X
154	BL202	Hà Phương	Mai	28/08/1998	Nữ	2	Xuân Đình	Hóa		X
155	BL203	Nguyễn Thị Thanh	Nga	04/10/1994	Nữ	2	Xuân Đình	Hóa		X
156	BL205	Nguyễn Hữu Thị	Ngọc	30/4/1993	Nữ	2	Xuân Đình	Hóa		X
157	BL206	Hoàng Hải	Nguyên	01/01/1995	Nữ	2	Xuân Đình	Hóa		X
158	BL207	Nguyễn Ánh	Nguyệt	13/02/1996	Nữ	2	Xuân Đình	Hóa		X
159	BL208	Nguyễn Thị Thu	Nhân	20/04/1993	Nữ	2	Xuân Đình	Hóa		X
160	BL209	Vũ Thị Hồng	Nhung	17/8/1993	Nữ	2	Xuân Đình	Hóa		X
161	BL210	Hà Mai	Phương	28/08/1998	Nữ	2	Xuân Đình	Hóa		X
162	BL211	Đào Xuân	Phương	24/06/1997	Nữ	2	Xuân Đình	Hóa		X
163	BL212	Đỗ Thanh	Tâm	06/04/1993	Nữ	2	Xuân Đình	Hóa		X
164	BL213	Nguyễn Thị	Tâm	18/11/1996	Nữ	2	Xuân Đình	Hóa		X
165	BL214	Trương Thị	Thắm	07/06/1996	Nữ	2	Xuân Đình	Hóa		X

TT	SBD	Họ và tên		Ngày sinh	GT	Mã cấp học	Trường đăng ký thi tuyển	Môn đăng ký thi tuyển	Diện ưu tiên	Vào V2
166	BL215	Phan Thị	Thanh	04/4/1997	Nữ	2	Xuân Đình	Hóa		X
167	BL216	Phạm Tiến	Thanh	02/7/1997	Nam	2	Xuân Đình	Hóa		X
168	BL219	Đinh Thị Phương	Thảo	02/12/1996	Nữ	2	Xuân Đình	Hóa		X
169	BL221	Trần Thị	Thêu	25/10/1991	Nữ	2	Xuân Đình	Hóa		X
170	BL222	Nguyễn Thị	Thu	14/9/1992	Nữ	2	Xuân Đình	Hóa		X
171	BL223	Lê Văn	Thuận	11/10/1991	Nam	2	Xuân Đình	Hóa		X
172	BL224	Nguyễn Thị	Thúy	06/12/1996	Nữ	2	Xuân Đình	Hóa		X
173	BL228	Nguyễn Thanh	Tùng	28/9/1995	Nam	2	Xuân Đình	Hóa	CTB	X
174	BL229	Lê Thị	Yến	20/09/1996	Nữ	2	Xuân Đình	Hóa		X
175	BL230	Bùi Thị	Hồng	27/4/1987	Nữ	2	Xuân Đình	Hóa		X
176	BL231	Đinh Thị	Trang	06/02/1994	Nữ	2	Cổ Nhuế 2	KTCN		X
177	BL232	Phạm Trung	Hiếu	20/6/1981	Nam	2	Đông Ngạc	KTCN		X
178	BL233	Nguyễn Thị Lan	Hương	26/10/1997	Nữ	2	Xuân Đình	KTCN		X
179	BL234	Nguyễn Thu	Huyền	16/03/1998	Nữ	2	Xuân Đình	KTCN		X
180	BL236	Ngô Thị	Linh	01/01/1995	Nữ	2	Xuân Đình	KTCN		X
181	BL238	Lê Thị Lan	Anh	01/11/1997	Nữ	2	Đức Thắng	Lý		X
182	BL239	Nguyễn Thị Kim	Anh	19/9/1995	Nữ	2	Đức Thắng	Lý		X
183	BL240	Hoàng Thị	Hương	23/4/1993	Nữ	2	Đức Thắng	Lý		X
184	BL241	Nghiêm Thu	Huyền	04/9/1996	Nữ	2	Đức Thắng	Lý		X
185	BL242	Nguyễn Thị	Huyền	04/9/1995	Nữ	2	Đức Thắng	Lý		X
186	BL243	Nguyễn Thị	Ngọc	03/8/1995	Nữ	2	Đức Thắng	Lý		X
187	BL244	Đỗ Thị	Nụ	03/03/1993	Nữ	2	Đức Thắng	Lý		X
188	BL245	Nguyễn Thị	Quỳnh	30/10/1985	Nữ	2	Đức Thắng	Lý		X
189	BL246	Phan Thị Huyền	Trang	31/10/1996	Nữ	2	Đức Thắng	Lý		X
190	BL247	Nguyễn Thị Thu	Vân	15/04/1993	Nữ	2	Đức Thắng	Lý		X
191	BL248	Trương Minh	Hằng	20/9/1997	Nữ	2	Cổ Nhuế 2	Nhạc		X
192	BL249	Đinh Thị Hương	Quỳnh	16/03/1994	Nữ	2	Cổ Nhuế 2	Nhạc		X
193	BL250	Nguyễn Thị	Hiền	25/3/1994	Nữ	2	Đông Ngạc	Sinh		X
194	BL251	Phạm Quang	Sơn	17/12/1997	Nam	2	Đông Ngạc	Sinh		X
195	BL252	Nguyễn Thị	Hằng	11/3/1993	Nữ	2	Đức Thắng	Sinh		X
196	BL253	Nguyễn Thị	Duyên	26/4/1996	Nữ	2	Liên Mạc	Sinh		X
197	BL254	Nguyễn Thị	Hoa	27/10/1994	Nữ	2	Liên Mạc	Sinh		X
198	BL255	Nguyễn Thị Mai	Chi	05/06/1992	Nữ	2	Phú Diễn	Sinh		X
199	BL256	Nguyễn Ngọc	Diệp	01/02/1993	Nữ	2	Phú Diễn	Sinh		X
200	BL257	Nguyễn Thị	Hồng	26/8/1994	Nữ	2	Phú Diễn	Sinh		X
201	BL258	Hà Thị Thu	Hồng	04/12/1992	Nữ	2	Phú Diễn	Sinh		X
202	BL259	Nguyễn Thị Thúy	Hồng	02/11/1997	Nữ	2	Phú Diễn	Sinh		X
203	BL260	Khuông Thị Minh	Huệ	30/11/1996	Nữ	2	Phú Diễn	Sinh		X
204	BL261	Đỗ Thị Phương	Nga	24/08/1997	Nữ	2	Phú Diễn	Sinh		X
205	BL262	Lê Thị Kim	Nhung	24/11/1994	Nữ	2	Phú Diễn	Sinh		X
206	BL263	Phạm Thị	Phương	28/03/1997	Nữ	2	Phú Diễn	Sinh		X
207	BL264	Ngô Thị	Quỳnh	31/12/1996	Nữ	2	Phú Diễn	Sinh		X
208	BL265	Nguyễn Thị Tố	Uyên	22/04/1996	Nữ	2	Phú Diễn	Sinh		X

TT	SBD	Họ và tên	Ngày sinh	GT	Mã cấp học	Trường đăng ký thi tuyển	Môn đăng ký thi tuyển	Diện ưu tiên	Vào V2
209	BL266	Lê Thị Vân	20/07/1994	Nữ	2	Phú Diễn	Sinh		X
210	BL267	Trần Thị Mỹ Hạnh	24/03/1997	Nữ	2	Phúc Diễn	Sinh		X
211	BL268	Nguyễn Thị Lý	13/3/1993	Nữ	2	Phúc Diễn	Sinh		X
212	BL269	Nguyễn Hữu Thị Quỳnh	16/12/1995	Nữ	2	Phúc Diễn	Sinh		X
213	BL270	Thái Thị Trang	12/08/1998	Nữ	2	Phúc Diễn	Sinh		X
214	BL271	Nguyễn Thị Duyên	15/02/1995	Nữ	2	Tây Tụ	Sinh		X
215	BL272	Nguyễn Thị Huyền	03/4/1997	Nữ	2	Tây Tụ	Sinh		X
216	BL273	Nguyễn Thị Lương	09/10/1996	Nữ	2	Tây Tụ	Sinh		X
217	BL274	Nguyễn Thị Yến	14/04/1995	Nữ	2	Tây Tụ	Sinh		X
218	BL275	Nguyễn Mai Anh	18/10/1997	Nữ	2	Thụy Phương	Sinh		X
219	BL276	Lưu Thị Huệ	07/09/1992	Nữ	2	Thụy Phương	Sinh		X
220	BL277	Nguyễn Văn Thanh	15/4/1986	Nam	2	Thụy Phương	Sinh		X
221	BL278	Lê Thị Hồng Hạnh	19/10/1995	Nữ	2	Đông Ngạc	Sử		X
222	BL279	Nguyễn Thị Hậu	23/9/1996	Nữ	2	Đông Ngạc	Sử		X
223	BL280	Văn Thị Hoàn	23/05/1987	Nữ	2	Đức Thắng	Sử		X
224	BL282	Nguyễn Thị Thu Trang	19/3/1995	Nữ	2	Đức Thắng	Sử		X
225	BL283	Chu Thị Ánh Tuyết	11/10/1998	Nữ	2	Đức Thắng	Sử		X
226	BL284	Lê Thị Hồng	02/6/1994	Nữ	2	Thượng Cát	Sử		X
227	BL285	Nguyễn Thị Nguyệt	15/05/1994	Nữ	2	Thượng Cát	Sử		X
228	BL286	Trần Minh Phượng	18/7/1989	Nữ	2	Thượng Cát	Sử		X
229	BL287	Trần Quốc Việt	04/11/1994	Nam	2	Thụy Phương	Sử		X
230	BL289	Ngô Thị Bình	01/01/1993	Nữ	2	Xuân Đình	Sử		X
231	BL294	Hoàng Thúy Trà	28/6/1998	Nữ	2	Xuân Đình	Sử		X
232	BL296	Đỗ Đức Tuấn	08/09/1988	Nam	2	Đức Thắng	Tin		X
233	BL297	Nguyễn Thị Thu Huyền	05/8/1988	Nữ	2	Liên Mạc	Tin		X
234	BL298	Công Thị Hải Đăng	12/12/1984	Nữ	2	Minh Khai	Tin	CTB	X
235	BL299	Vương Thu Hiền	10/02/1996	Nữ	2	Phú Diễn	Tin		X
236	BL300	Phạm Thị Bích Thùy	26/03/1998	Nữ	2	Phú Diễn	Tin		X
237	BL301	Nguyễn Thị Hòa	12/12/1988	Nữ	1	Đức Thắng	TV		X
238	BL302	Hoàng Thị Loan	30/4/1991	Nữ	1	Phú Diễn	TV		X
239	BL303	Nguyễn Ngọc Ánh	31/7/1994	Nữ	1	Tây Tụ B	TV		X
240	BL304	Vương Thúy Ngân	26/12/1991	Nữ	1	Tây Tụ B	TV		X
241	BL306	Ngô Thị Thảo	09/3/1988	Nữ	1	Thượng Cát	VT		X
242	BL307	Nguyễn Thị Thi	18/9/1983	Nữ	1	Thượng Cát	VT		X
243	BL308	Nguyễn Thị Hoài An	12/10/1997	Nữ	1	Xuân Đình	VT		X
244	BL309	Phí Thị Kim Loan	06/10/1991	Nữ	1	Xuân Đình	VT		X
245	BL311	Nguyễn Thị Thùy	22/10/1998	Nữ	2	Cổ Nhuế 2	VT		X
246	BL313	Trần Thị Huyền Trang	04/11/1992	Nữ	2	Phú Diễn	VT		X
247	BL314	Vương Thị Huyền Trang	27/9/1994	Nữ	2	Thụy Phương	VT		X